

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 14-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Điều Thị Thiện

Ông Thẩm Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 14-4-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 26-01-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 03-3-2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/HSST-QĐ ngày 16-3-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2022/HSST-QĐ ngày 28-3-2022 đối với bị cáo:

La Văn C (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 29 tháng 10 năm 1979 tại xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú); nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn C (đã chết) và bà D Thị L, sinh năm 1935; có vợ là Lày Thị M, sinh năm 1973; con: bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (Ngày 15-5-2018 Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-10-2021 đến ngày 14-10-2021, tạm giam từ ngày 14-10-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện BL, có mặt.

- Người bào chữa bà Hoàng Thị Diệp H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho La Văn C, vắng mặt có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lày Thị M, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

2. Ông Lê Triệu L, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt có lý do;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 08-10-2021 Tổ công tác Công an huyện BL đang làm nhiệm vụ tại xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện và bắt quả tang La Văn C sinh năm 1979 trú tại xóm ND, xã TH, huyện BL và Lê Triệu L sinh năm 1971 trú tại tổ dân phố 6, thị trấn BL, huyện BL có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại lán bỏ hoang của Nông Văn L, sinh năm 1985 trú tại xóm ND, xã TH, huyện BL. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa một cục chất bột màu trắng (nghi Heroine) ở trong lỗ cột gỗ; 01 (một) lọ thủy tinh trong suốt có nắp kim loại màu xanh bên trong có chứa nhiều gói giấy màu trắng nhỏ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel ốp sau màu đen, viền màu đỏ, điện thoại bàn phím của La Văn C; số tiền 1.690.000đ (*một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*) là tiền của La Văn C; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone mặt sau màu đỏ và số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) của Lê Triệu L.

Qua khai thác, Lê Triệu L khai nhận: Sáng ngày 08-10-2021 L gọi điện cho C để hỏi mua ma túy, C đồng ý sau đó hẹn L đến địa điểm trên để trao đổi mua bán, khi đến nơi L và C đang nói chuyện để giao dịch mua bán ma túy. Tuy nhiên, chưa kịp mua, chưa kịp đưa tiền thì bị Công an huyện BL bắt quả tang. Còn La Văn C trình bày, C không biết gói nilon màu xanh thu giữ trong lỗ cột gỗ và 01 (một) lọ thủy tinh trong suốt có nắp kim loại màu xanh bên trong có chứa nhiều gói giấy màu trắng là của ai. Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong vật chứng và lấy mẫu vân tay của C gửi giám định.

Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 08-10-2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của La Văn C. Qua khám xét phát hiện và thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh D bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng chứa 15 gói giấy có chất bột màu trắng (nghi Heroine) phát hiện ở trong 01 (một) chiếc giày da màu đen bên phải đã cũ, đã qua sử dụng trên giá gỗ đối diện cầu thang lên xuống nhà sàn của C; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng, kẻ ô li, có kích thước đều nhau 4cm x 4cm, các mảnh giấy cũ đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng trên để phục vụ quá trình điều tra.

Tại cơ quan điều tra, La Văn C khai nhận: Bản thân C sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Toàn bộ số ma túy mà Công an thu giữ khi bắt quả tang và qua khám xét là của C, nguồn gốc số ma túy trên là cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, C đi xe ôm (C không biết tên, địa chỉ cụ thể của người lái xe ôm) xuống xóm Phiên Pên, xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng gặp và mua ma túy với người đàn ông tên “C” (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) với số lượng 01 (một) gói với số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*), khi mua bán ma túy chỉ có C và người bán biết, mục đích C mua ma túy về để bản thân sử dụng và bán kiếm lời nếu có người hỏi mua. Sau khi mua được ma túy, C trích ra một phần sử dụng, số còn lại đem về nhà chia ra thành 15 gói to, 20 gói giấy có chứa ma túy để trong lọ thủy tinh, số còn lại để trong túi nilon chuẩn bị bán cho Lê Triệu L. C được bán ma túy cho Lê triệu L 02 (hai) lần cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào sáng cách ngày C bị bắt khoảng 10 ngày (không nhớ ngày cụ thể) L gọi điện cho C hỏi và mua ma túy số lượng 01 gói/200.000đ.

+ Lần thứ hai: Vào sáng ngày 08-10-2021, khi C và L đang chuẩn bị giao dịch thì bị Công an bắt quả tang.

Ngày 08-10-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nilon màu xanh thu khi bắt quả tang La Văn C có khối lượng là 0,19g (không phẩy mười chín gam). Số chất bột màu trắng thu khi khám xét chỗ ở của La Văn C có khối lượng 3,38g (ba phẩy ba mươi tám gam).

Ngày 13-10-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL ra Quyết định trưng cầu giám định số 45 để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định mẫu vật thu giữ được của La Văn C qua bắt phạm tội quả tang và khám xét khẩn cấp.

Tại Kết luận giám định số 357/GĐMT ngày 21-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Ngày 13-10-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL ra Quyết định trưng cầu giám định số 46, 47 để trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định đường vân tay và chất ma túy đối với 01 (một) hộp nhựa màu trắng hình chữ nhật được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước hộp chữ nhật ghi “Vật chứng thu giữ qua bắt quả tang La Văn C sinh năm 1979 trú tại ND, Thượng Hà, BL có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 08-10-2021 tại ND, Thượng Hà, BL” và chỉ bản vân tay của La Văn C.

Tại Kết luận giám định số 358/GĐMT ngày 22-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Trong lọ thủy tinh trong suốt, nắp kim loại màu xanh có 20 (hai mươi) gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong đều chứa

các cục chất bột màu trắng. Khối lượng các cục chất bột màu trắng là 1,2859g (một phẩy hai tám năm chín gam). Chất bột màu trắng bên trong 20 (hai mươi) gói giấy trên gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Kết luận giám định số 36-GĐĐV ngày 29-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Phát hiện 02 (hai) dấu vết đường vân trên các mẫu vật gửi giám định. Qua nghiên cứu, phân tích 02 (hai) dấu vết đường vân đã phát hiện không đủ yếu tố giám định.

Ngoài ra, Hoàng Văn C sinh năm 1995 trú tại xóm NQ, xã TH, huyện BL và Sần Văn D sinh năm 1995 trú tại xóm Cốc Sâu, xã Cốc Pàng, huyện BL khai nhận được mua ma túy với C. Hoàng Văn C mua ma túy với C 01 (một) lần nhưng không nhớ là ngày nào số lượng 01 gói/180.000đ, khi mua bán chỉ có C và C biết. Còn Sần Văn D mua ma túy với C nhiều lần nhưng không nhớ số lần cụ thể, chỉ nhớ lần gần nhất cách ngày C bị bắt khoảng 20 ngày (không nhớ ngày cụ thể) D gọi điện cho C hỏi mua ma túy, C đồng ý và hẹn địa điểm. Sau đó D đi đến địa chỉ đã hẹn mua số lượng 01 gói/200.000đ, khi mua bán chỉ có C và D biết. Do mâu thuẫn lời khai, nên ngày 20-01-2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL đã tiến hành đối chất giữa C và D, C, kết quả: C không thừa nhận hành vi được bán ma túy cho D và C. Ngoài lời khai của D và C thì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nào khác liên quan đến việc mua bán ma túy giữa C với D, C. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL không có căn cứ xử lý hình sự đối với C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa C với D, C.

Quá trình điều tra, xác định được Lê Triệu L mua Heroine với La Văn C về để sử dụng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Triệu L. Đối với Hoàng Văn C, Sần Văn D mua ma túy với La Văn C về để bản thân sử dụng. Ngoài mua ma túy với C thì C và D còn mua ma túy với người khác để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Hiện C và D đang bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác.

Ngày 13-01-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL tiến hành xác minh tại Công an xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng về người đàn ông tên “C” đã bán ma túy cho C. Tuy nhiên, trên địa bàn xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm có rất nhiều người đàn ông tên C, do không có thông tin cụ thể, cũng như đặc điểm nhận dạng nên Công an xã không thể xác định được cụ thể người đàn ông tên C ở xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm đã bán ma túy cho C.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lày Thị M trình bày: Bà M có đưa cho bị cáo C số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) để đi mua thuốc chữa đau chân cho Bà, đây là tiền riêng của bà M. Bà M không biết bị cáo C sử dụng ma túy và mua ma túy về bán. Tại phiên

tòa, bà M yêu cầu được trả lại số tiền trên, tuy nhiên bị cáo C khai đã dùng 10.000đ (mười nghìn đồng) để đi mua thuốc lá nên số tiền còn lại là 1.490.000đ (một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng). Bà M không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) mà bị cáo đã dùng, chỉ đề nghị lấy số tiền 1.490.000đ (một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) còn lại.

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Triệu L trình bày: Ông L được mua ma túy với La Văn C 02 (hai) lần, lần 01 (một) cách ngày La Văn C bị bắt quả tang khoảng 10 ngày mua 01 gói/200.000đ; lần 02 (hai) là ngày 08-10-2021 khi đang giao dịch thì bị Công an huyện BL, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang. Ông L bị tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone mặt sau màu đỏ và số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Chiếc điện thoại này ông L dùng để liên lạc gọi điện hỏi mua ma túy với bị cáo C, còn số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) trong đó 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền sáng ngày 08-10-2021 ông L mang theo mục đích là để mua ma túy với C. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, ông L yêu cầu được trả lại chiếc điện thoại Iphone mặt sau màu đỏ.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSBL ngày 25-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BL truy tố bị can La Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện BL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo La Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn C từ 7 (bảy) năm tù đến 8 (tám) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng, tài sản cụ thể như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc giày da màu đen (chiếc giày da bên phải);

+ 01 (một) lọ thủy tinh trong suốt có kích thước (4 x 3,6 x 3,6) cm có nắp kim loại màu xanh có đường kính 3,8cm ghi nhãn hiệu “Bạch hổ hoạt lạc cao”.

+ 20 gói giấy có kích thước khác nhau (trong đó vỏ kích thước lớn nhất 4 x 4cm, vỏ kích thước nhỏ nhất 3,4 x 3,2cm);

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Phần để lại vật chứng qua khám xét chỗ ở của La Văn C sinh năm 1979 trú tại ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng xảy ra ngày 08-10-2021”, mặt sau có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL, tỉnh Cao Bằng;

+ 01 (một) bản chỉ vân tay mười ngón của La Văn C;

+ 01 (một) phong bì mặt trước ghi “Hoàn mẫu giám định vụ La Văn C – Mua bán trái phép chất ma túy ngày 08-10-2021 tại ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bàn phím có ốp sau màu đen, viền màu đỏ (đã qua sử dụng) của bị cáo La Văn C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ gắn sim 0947 441 231 của Lê Triệu L.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo La Văn C.

- Trả lại cho bà Lày Thị M số tiền 1.490.000đ (*một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*);

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lê Triệu L. Trả lại cho Lê Triệu L số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*).

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong bản Luận cứ bào chữa cho bị cáo La Văn C, người bào chữa nhất trí với kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các yếu tố sau đây: Trong quá trình điều tra ban đầu bị cáo không thừa nhận đã bán ma túy cho Lê Triệu L và thừa nhận số ma túy mà Công an thu giữ khi bắt quả tang C vào ngày 08-10-2021. Tuy nhiên, sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng. Tại phần tranh luận bị cáo La Văn C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà M không có ý kiến tranh luận và nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng của vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận: La Văn C là người nghiện ma túy (Heroine), trước ngày bị bắt phạm tội quả tang khoảng 10 ngày (không nhớ ngày cụ thể), C trực tiếp đi mua ma túy với một người đàn ông tên “C” (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) số lượng 01 (một) gói với giá 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) tại đường đi xóm Phiên Pén, xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, khi mua bán ma túy chỉ có C và người bán biết. Mua được ma túy, C mang về để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 08-10-2021, Lê Triệu L gọi điện cho C để hỏi mua ma túy, C đã hẹn L tại lán bỏ hoang của Nông Văn L (có địa chỉ tại xóm ND, xã TH, huyện BL). Khi C và Lê Triệu L đang giao dịch mua bán nhưng chưa kịp đưa tiền và ma túy thì bị Công an huyện BL bắt quả tang, tang vật thu được qua bắt quả tang và khám xét khẩn cấp là 4,8559g (*bốn phẩy tám năm năm chín gam*) với kết quả giám định là ma túy, loại “Heroine” (Bản kết luận giám định số 357/GĐMT ngày 21-10-2021 và bản kết luận giám định số 358/GĐMT ngày 22-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng). Trên cơ sở xác nhận của Lê Triệu L, sự thừa nhận của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác đủ chứng cứ chứng minh rằng bị cáo C đã bán Heroine cho Lê Triệu L 02 (hai) lần. Đây là những chứng cứ xác định bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Chứng cứ mà Viện kiểm sát đưa ra là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết nhất định về pháp luật, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, vận chuyển, mua bán chất ma túy. Nhưng trước cám dỗ của đồng tiền, không làm chủ được bản thân nên sa đà vào tệ nạn ma túy, bên cạnh đó vì mục đích lợi nhuận nên bị cáo đã cố ý vi phạm pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, làm tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo La Văn C sinh ra và lớn lên tại xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có nhân thân xấu (Ngày 15-5-2018 Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội

Đánh bạc). Ngày 15-5-2019 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo Bản án số 12/2018/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện BL. Bị cáo không có tiền án (đã được xóa án tích), không có tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra, giai đoạn đầu bị cáo chưa thừa nhận về số ma túy có trong lọ thủy tinh và hành vi bán ma túy cho Lê Triệu L, sau khi được giải thích về quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo còn khai báo quanh co và chưa thừa nhận về việc Lê Triệu L gọi điện cho bị cáo để hỏi mua ma túy. Do đó, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt.

Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, đồng thời làm gương cho người khác, phục vụ công tác phòng, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương. Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 6 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình, cần xử lý như sau:

- Chất ma túy thu được của bị cáo (được niêm phong theo quy định), kết quả giám định là Heroine, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy; Các mẫu giấy trắng kẻ dòng bị cáo dùng để gói ma túy không còn giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) lọ thủy tinh trong suốt có kích thước (4 x 3,6 x 3,6) cm có nắp kim loại màu xanh có đường kính 3,8cm ghi nhãn hiệu “Bách hồ hoạt lạc cao” là chiếc lọ thủy tinh bị cáo dùng để đựng ma túy, xét thấy không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc giày da màu đen (chiếc giày bên phải, cũ đã qua sử dụng) thu giữ tại nhà của bị cáo C. Theo lời khai của bị cáo thì chiếc giày này bị cáo dùng để cất giấu các gói ma túy. Xét thấy, chiếc giày không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) chỉ bản vân tay của La Văn C, quá trình điều tra Công an huyện BL thu thập để phục vụ quá trình giám định dấu vân tay trên lọ thủy tinh. Xét thấy, chỉ bản vân tay này không còn sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.690.000đ (*một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*) là tiền thu giữ của bị cáo La Văn C, trong đó 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính từ việc bị cáo C bán ma túy cho Lê Triệu L nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 1.490.000đ (*một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) là tiền của vợ bị cáo (bà Lày Thị M) đưa cho bị cáo C để đi mua thuốc, bà Láy không biết việc bị cáo C mua bán ma túy do đó cần trả lại số tiền 1.490.000đ (*một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) cho bà Lày Thị M.

- Số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền thu giữ của ông Lê Triệu L, ông L khai đây là tiền mang đi để mua ma túy với C với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) vào ngày 08-10-2021. Tuy nhiên, chưa giao dịch mua bán ma túy thì đã bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Do đó, cần tịch thu số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) và trả lại 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) cho ông Lê Triệu L.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Masstel có ốp sau màu đen, viền đỏ có số IMEI: 3556 3404 9147 272 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) tạm giữ của bị cáo La Văn C, bị cáo khai chiếc điện thoại này dùng để liên lạc với người thân và mua bán ma túy. Xét thấy, chiếc điện thoại này bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mặt sau màu đỏ gắn sim 0947 441 231, có số IMEI: 3561.1009.3738.810 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) tạm giữ của Lê Triệu L. Ông L khai chiếc điện thoại này L đã dùng để liên lạc mua ma túy với C. Xét thấy, đây là phương tiện dùng vào việc thực hiện hành vi phạm pháp nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nói trên.

[5] Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy đề nghị của người bào chữa không đủ căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Đối với Hoàng Văn C, Sần Văn D mua ma túy với La Văn C về để bản thân sử dụng. Ngoài mua ma túy với C thì C và D còn mua ma túy với người khác để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Hiện C và D đang bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý hành vi của C và D trong cùng vụ án này.

[7] Đối với người đàn ông tên “C” nhà ở xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng là người bán ma túy cho C và người đàn ông chở C đi mua ma túy thì C

chỉ biết tên người bán ma túy là “C” không rõ địa chỉ cụ thể, còn người lái xe ô tô thì C không quen biết. Ngày 13-01-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL tiến hành xác minh tại Công an xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tuy nhiên trên địa bàn xã có rất nhiều người đàn ông tên C, do không có thông tin cụ thể, cũng như đặc điểm nhận dạng nên Công an xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm không thể xác định được người đàn ông tên C ở xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm bán ma túy cho C. Vì vậy, Công an huyện BL không có cơ sở để tiến hành điều tra, xử lý với người đàn ông tên “C” và người lái xe ô tô là có căn cứ.

[8] Đối với Lê Triệu L là người mua ma túy với C mục đích để bản thân sử dụng. Ngày 25-01-2022 Công an huyện BL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với L là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL, Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo La Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo La Văn C 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 08-10-2021.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 6 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Phần để lại vật chứng qua khám xét chỗ ở của La Văn C sinh năm 1979, trú tại xóm ND, xã TH, huyện BL xảy ra ngày 08-10-2021”. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Hoàn mẫu giám định vụ: La Văn C - Mua bán trái phép chất ma túy ngày 08-10-2021 tại xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Tại 04 góc phong bì có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 20 vỏ gói giấy (có kích thước khác nhau trong đó vỏ có kích thước lớn nhất: 4 x 4cm, vỏ có kích thước nhỏ nhất 3,4 x 3,2 cm).

+ 01 (một) chiếc giày da màu đen (chiếc giày bên phải, cũ đã qua sử dụng).

+ 01 (một) lọ thủy tinh trong suốt có kích thước (4 x 3,6 x 3,6) cm có nắp kim loại màu xanh có đường kính 3,8cm ghi nhãn hiệu “Bạch hổ hoạt lạc cao”.

+ 01 (một) chỉ bản vân tay của La Văn C.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Masstel có ốp sau màu đen, viền đỏ có số IMEI: 3556 3404 9147 272 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) tạm giữ của bị cáo La Văn C và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ gắn sim 0947 441 231, có số IMEI: 3561.1009.3738.810 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng) tạm giữ của Lê Triệu L.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo La Văn C.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lê Triệu L.

- Trả lại số tiền 1.490.000đ (*một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) cho bà Lày Thị M trú tại xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) cho ông Lê Triệu L trú tại tổ dân phố 6, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện BL đã chuyển vật chứng, tài sản trên sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện BL tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26-01-2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo La Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lày Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Triệu L có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện BL;
- Công an huyện BL;
- THAHS Công an huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã TH, huyện BL;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Vân